

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

(G2) Cò mổ 14431-116-010 HONDA CB250

Mã sản phẩm **14431116010** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB250 NIGHTHAWK

Phụ tùng xe máy mã **14431116010** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB250 NIGHTHAWK. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/g2-co-mo-14431-116-010-honda-cb250--14431116010> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

(G2) Cò mổ 14431-116-010 HONDA CB250



SKU	14431116010
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB250 NIGHTHAWK
ĐVT	Cái
Giá lẻ	790.608đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	564,720đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	596,685đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	628,650đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	665,943đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	790,608đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **14431116010** được xác nhận có mặt trong sơ đồ catalogue EPC chính hãng **HONDA CB250 NIGHTHAWK** với vị trí **chi tiết số 4** trong bộ sơ đồ **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE CAM / XUPAP HONDA CB250 NIGHTHAWK**^[1], thuộc nhóm **CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK**. Sự hiện diện trong catalogue EPC là bằng chứng xác thực nguồn gốc xuất xứ.

- BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE CAM / XUPAP HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-cam-xupap-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003683>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Cò mổ xu páp 14430-K0Z-900 HONDA	14430K0Z900	396.931đ
Trục cò mổ xu páp 14451-K0Z-900 HONDA	14451K0Z900	55.195đ
Cò mổ xu páp xả 14440-KVY-901 HONDA AIR BLADE 110, WAVE 110	14440KVY901	566.123đ
Cò mổ xu páp xả 14440-KWN-900 HONDA PCX	14440KWN900	540.087đ
Cò mổ xu páp xả 14440-KWR-000 HONDA SH 300	14440KWR000	1.916.326đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 14431116010. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 14431116010". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). (G2) Cò mổ 14431-116-010 HONDA CB250 (14431116010) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/g2-co-mo-14431-116-010-honda-cb250--14431116010>

MLA (9th ed.):

"(G2) Cò mổ 14431-116-010 HONDA CB250 (14431116010) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/g2-co-mo-14431-116-010-honda-cb250--14431116010>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "(G2) Cò mổ 14431-116-010 HONDA CB250 (14431116010) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/g2-co-mo-14431-116-010-honda-cb250--14431116010>.

Tài liệu này

(G2) Cò mổ 14431-116-010 HONDA CB250 (14431116010) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.